



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TỦ BÁO CHÁY BKS-2503



Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ và Dịch vụ Hệ thống AKS Việt Nam

Địa chỉ: Lô A4, Số 15B Đông Quan, phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội

Số điện thoại: 024.3998 2277

MỤC LỤC

I. Tính năng của thiết bị:	1
II. Thông số kỹ thuật	2
III. Phần cứng thiết bị:	3
3.1 Tủ và Sơ đồ mạch phần cứng:	3
3.2. Giao diện người sử dụng:.....	4
IV. Hướng dẫn sử dụng thiết bị.....	5
4.1. Hướng dẫn cài đặt, cấu hình thiết bị	5
a. Cài đặt hệ thống	8
b. Kiểm tra các sự kiện (logs).....	9
c. Cài đặt thiết bị.....	10
d. Cấu hình hệ thống	12
4.2. Hướng dẫn đấu nối thiết bị	15
a. Cảm biến.....	15
b. Còi đèn	16
c. Rơ le đầu ra.....	17
4.3. Hướng dẫn vận hành tủ báo cháy.....	18
a. Cài đặt, cấu hình tủ báo cháy.....	18
b.Hướng dẫn vận hành khi có báo động.....	19

I. Tính năng của thiết bị:

Tủ báo cháy trung tâm là thiết bị quan trọng trong hệ thống báo cháy có vai trò chính là nơi hiển thị tất cả những thông tin có liên quan đến mọi hoạt động trên hệ thống. Khi nhận được thông tin của các thiết bị đầu vào hoặc có lỗi kỹ thuật xảy ra, tủ trung tâm báo cháy báo cho biết vị trí đang xảy ra sự cố cháy nổ, hỗ trợ đắc lực con người xác định được mối nguy hiểm và sớm có giải pháp đối phó.

Tủ báo cháy trung tâm BKS-2503 có đầy đủ các tính năng của một tủ báo cháy trung tâm chuyên dụng, đồng thời có nhiều đặc tính phát triển mở rộng để tích hợp nhiều loại thiết bị báo cháy trên thị trường hiện nay

- ✓ Tủ có khả năng kết nối 1 loop cảm biến, nút nhấn, chuông còi địa chỉ, số lượng thiết bị lên tới 255 thiết bị.
- ✓ Tủ có khả năng kết nối tới 12 zone cảm biến báo cháy có dây trong đó có 04 zone loại 2 dây và 08 zone loại 4 dây. Mỗi zone cảm biến 2 dây có thể kết nối tối đa 12 cảm biến, mỗi zone cảm biến 4 dây có thể kết nối tối đa 32 cảm biến.
- ✓ Tủ có 8 đầu ra rơ le có thể lập trình được để kết nối đèn còi hoặc liên động với các hệ thống khác.
- ✓ Bộ nhớ lưu trữ lớn: Tủ có khả năng lưu trữ tới 2000 sự kiện báo động, 2000 sự kiện lỗi cảm biến và 4000 sự kiện lỗi hệ thống.
- ✓ Pin lưu trữ thời gian thực lên tới 10 năm.
- ✓ Cung cấp nguồn cho cảm biến lên tới 12V/3A, có bảo vệ chống chập nguồn hoặc quá dòng.
- ✓ Giao diện trực quan, có màn hình hiển thị LCD 4x20 ký tự có thể hiển thị và cài đặt, cấu hình dễ dàng.
- ✓ Có các đèn LED chỉ thị trên mặt tủ, cho phép kiểm tra báo động, báo lỗi theo từng zone.
- ✓ Sử dụng bình ắc quy 12V/4Ah hoặc Pin Lithium 12V/6Ah backup, cung cấp nguồn hoạt động khi mất điện lưới trong thời gian 96h (điều kiện không có báo động).
- ✓ Có thể cài đặt trực tiếp hoặc từ máy tính thông qua cổng RS232.
- ✓ Vận hành và cài đặt hệ thống sử dụng các mức truy nhập với mật khẩu khác nhau, dễ dàng kiểm soát sự tác động từ bên ngoài.

II. Thông số kỹ thuật

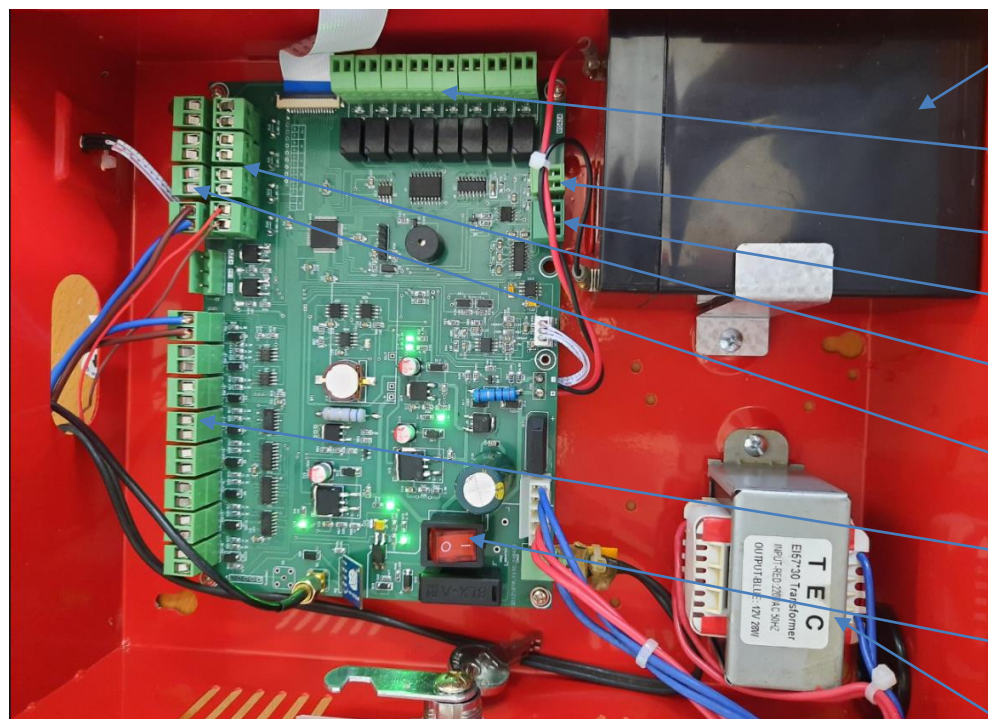
Số TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Thông số kỹ thuật
1	Nguồn cung cấp	220-240VAC – 50/60Hz
2	Ắc quy/Pin	12V/4Ah hoặc 12V/6Ah
3	Công suất tiêu thụ (tĩnh)	<1W
4	Dòng điện tiêu thụ (tĩnh)	< 40mA
5	Cầu chì bảo vệ	2A
6	Số loop cho cảm biến địa chỉ	01 loop với max 255 thiết bị cảm biến
7	Số zone cho cảm biến 4 dây	08 zone (32 thiết bị/1 zone)
8	Số zone cho cảm biến 2 dây	04 zone (12 thiết bị/1 zone)
9	Số đầu ra còi đèn	02
10	Số đầu ra lập trình được	08
11	Điều kiện làm việc	Nhiệt độ: -10°C – 50°C Độ ẩm: 0 – 95%
12	Vật liệu	Kim loại mạ tĩnh điện màu đỏ

III. Phần cứng thiết bị:

2.1 Tủ và Sơ đồ mạch phân cứng:



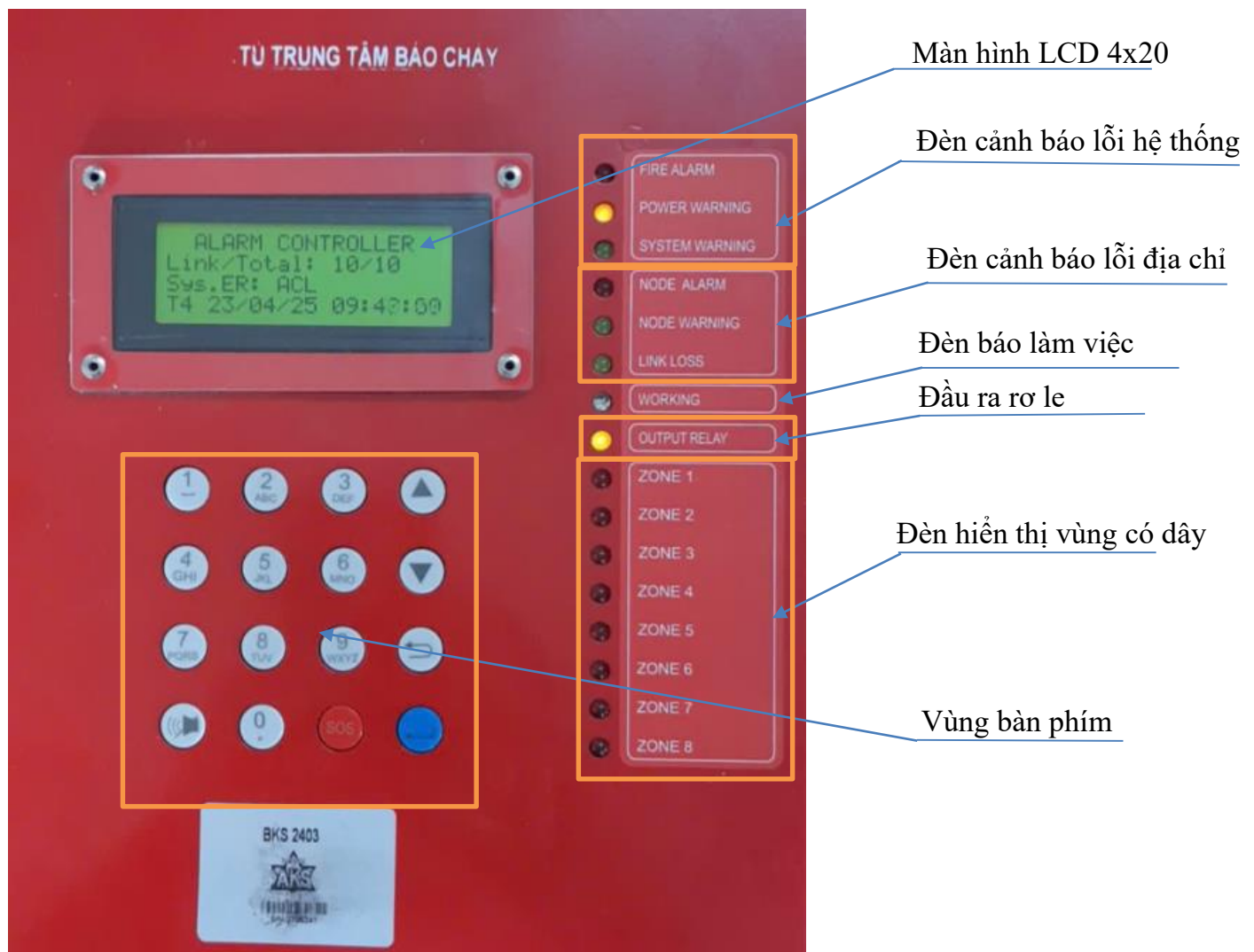
Vỏ bên ngoài bộ tủ trung tâm báo cháy



Sơ đồ mạch bên trong tủ

2.2. Giao diện người sử dụng:

Tủ báo cháy trung tâm giao tiếp với người sử dụng bằng hệ thống đèn hiển thị trạng thái và màn hình LCD kích thước 4x20 ký tự to rõ ràng giúp cho việc vận hành, cài đặt cấu hình và sử dụng tủ một cách đơn giản và hiệu quả.



Trên bề mặt tủ có hệ thống đèn hiển thị trạng thái cho biết các trạng thái lỗi hoặc trạng thái tác động đầu vào và đầu ra, cụ thể như sau:

- Đèn cảnh báo:

- Fire alarm: Đèn hiển thị có báo cháy do cảm biến đưa về.
- Power warning: Cảnh báo mất nguồn/ ắc quy yếu/chập nguồn cấp 12V
- System warning: Cảnh báo lỗi hệ thống: lỗi tiếp đất, ...




- Đèn cảnh báo phân báo cháy địa chỉ:

- Node alarm: Đèn báo động cảm biến báo cháy địa chỉ
- Node warning: Đèn vàng cảnh báo mất kết nối cảm biến địa chỉ
- Link Loss: Đèn vàng cảnh báo mất kết nối loop địa chỉ.

- Đầu ra rơ le: Đầu ra dạng tiếp điểm NO/NC có thể lập trình được, đầu ra này có thể gán cho chuông còi, gán với đầu vào có dây hoặc không dây, kết nối hệ thống bên thứ ba như bộ truyền tin cảnh báo, thang máy, access control, camera...

- Đèn báo trạng thái vùng cảm biến có dây: Có tổng cộng 8 zone, đèn sáng hiển thị trạng thái khi zone 1 đến zone 8 tác động.

- Vùng bàn phím:

- Các phím số và chữ: Sử dụng trong chế độ cài đặt, đặt mật khẩu truy nhập.
- Phím lên xuống: Sử dụng trong chế độ cài đặt, cấu hình.
- Phím  : Phím quay lại sử dụng khi đăng nhập hoặc cài đặt.
- Phím  : Phím Enter dùng để xác nhận trong chế độ cài đặt.
- Phím  : Phím SOS sử dụng trong trường hợp cảnh báo khẩn cấp.
- Phím 4 và 6: Thực hiện chức năng sang trái và sang phải tương ứng trong chế độ cài đặt.

- Vùng màn hình LCD: Vùng này gồm 4 dòng, mỗi dòng có tối đa 20 ký tự hiển thị các thông số thiết bị hoặc phần cài đặt. Khi ở trạng thái bình thường, có 4 dòng:

- Dòng 1: Hiển thị tên tủ báo động
- Dòng 2: Hiển thị tên cảm biến bị báo động
- Dòng 3: Hiện thị lỗi hệ thống như mất nguồn lưới ACL, lỗi tiếp đất GRF,...
- Dòng 4: Hiển thị thời gian thực, ngày tháng năm, giờ, phút, giây.

IV. Hướng dẫn sử dụng thiết bị

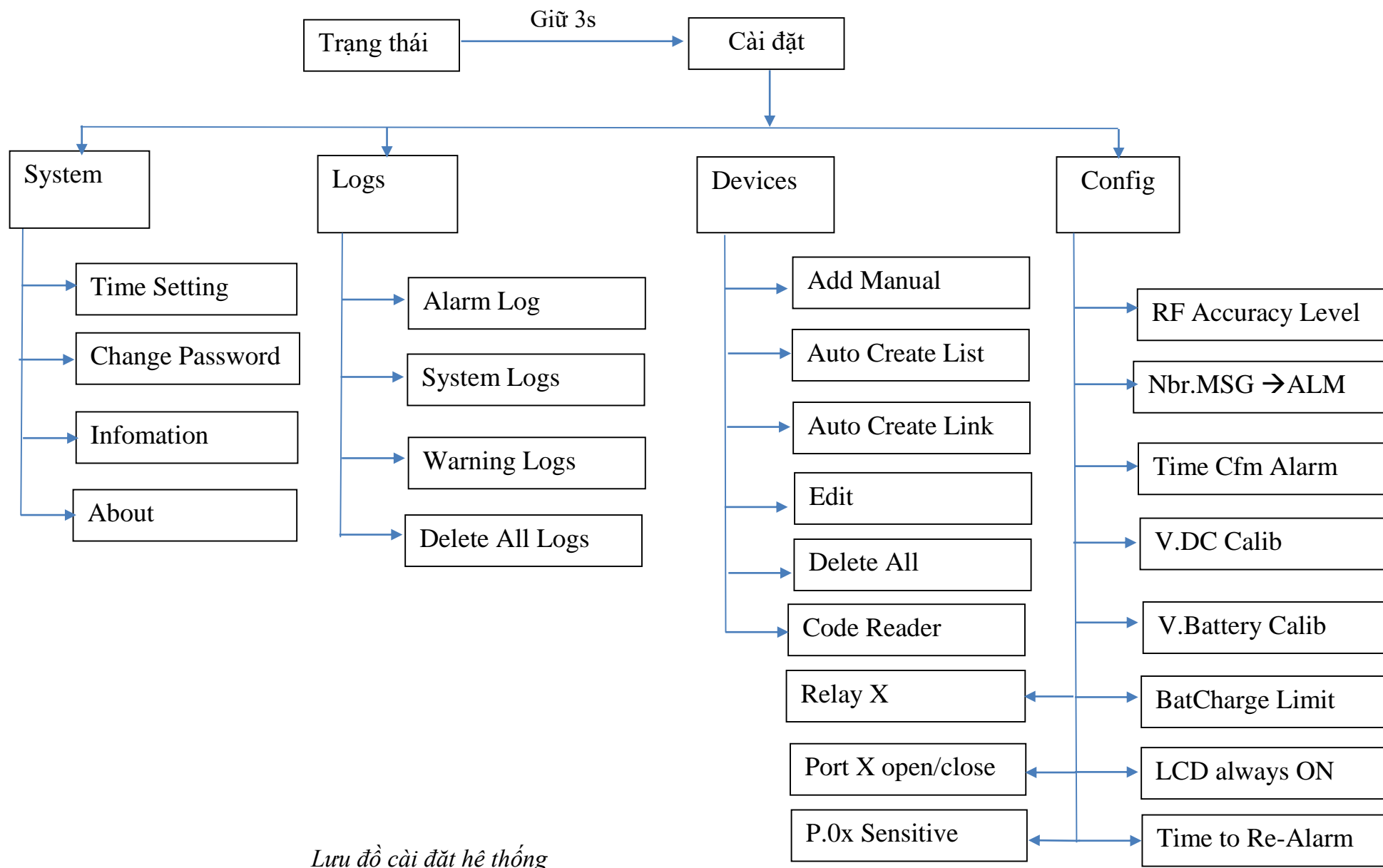
4.1. Hướng dẫn cài đặt, cấu hình thiết bị

Tủ điều khiển trung tâm có mật khẩu để hạn chế quyền truy cập vào những cài đặt sâu. Sự hạn chế

này được chia thành các cấp độ truy cập. Dưới đây là bảng liệt kê các mật khẩu ban đầu gán cho các mức truy cập:

	Các quyền cho phép	Mật khẩu
Mức truy cập 1	Xem màn hình, Reset tủ, Tắt hoặc Kích hoạt thiết bị, Kích hoạt chuông còi và Tắt chuông còi	000
Mức truy cập 2	Chế độ Tự động AUTO, Cài đặt cấu hình và Bảo trì sửa chữa	123456

Ta có lưu đồ hoạt động của hệ thống như sau:





Cấp nguồn và bật điện cho tủ báo cháy: Sau khi cấp nguồn, bật công tắc nguồn, màn hình LCD sẽ hiển thị ở trạng thái bình thường.



Màn hình hiển thị chính gồm có 4 dòng:

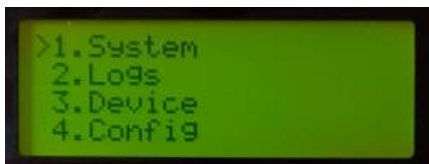
- Dòng 1: Tên tủ
- Dòng 2: Số lượng cảm biến báo cháy địa chỉ có kết nối
- Dòng 3: Lỗi hiện có (ACL là AC loss mất điện lưới,...)
- Dòng 4: Thời gian hiện tại (Thứ, ngày tháng năm, giờ phút giây)

Để truy nhập vào màn hình cài đặt, người sử dụng cần ấn nút , sau đó nhập mật khẩu mức 1 rồi ấn giữ 3s nút Enter  để vào chế độ cài đặt. Mật khẩu mức 1 mặc định của tủ là 000.





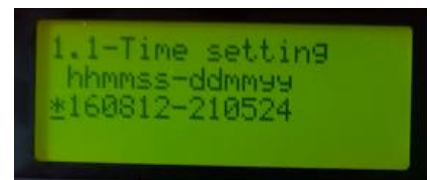
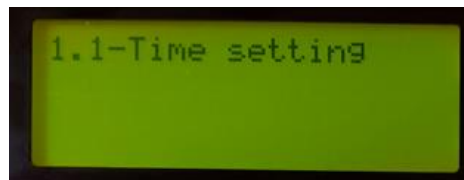
Ở chế độ cài đặt, có tổng cộng 4 menu chức năng gồm:

1. System: Cài đặt hệ thống
2. Logs: Xem logs
3. Device: Cài đặt thiết bị
4. Config: Cấu hình hệ thống.






a. Cài đặt hệ thống

- **Cài đặt thời gian thực cho tủ báo cháy:** Để cài đặt thời gian thực cho tủ báo cháy, trên giao diện chính của tủ, ta ấn nút , sau đó nhập mật khẩu mức 1 rồi ấn giữ 3s nút Enter  để vào chế độ cài đặt. Mật khẩu mức 1 mặc định của tủ là 000.



Định dạng thời gian đang đề là giờ/phút/dây-ngày/tháng/năm. Để di chuyển con trỏ ta dùng phím 4 để dịch chuyển sang trái và phím 6 để dịch chuyển sang phải, tại mỗi điểm dừng sử dụng phím ấn lên/xuống để tăng hoặc giảm số. Sau khi gõ đúng số, di chuyển con trỏ về phía *

và ấn Enter  để xác nhận thay đổi.

- *Thay đổi password:* Ta có 2 mức truy nhập mức 1 và mức 2, mức truy nhập mức 1 mặc định là 000 và mức truy nhập mức 2 mặc định là 123456. Để thay đổi password tương tự như cài đặt thời gian, ta ấn nút , sau đó nhập mật khẩu mức 1 rồi ấn giữ 3s nút Enter  để vào chế độ cài đặt. Vào mục 1.2 Change password, sau đó nhập mật khẩu mặc định mức 2 ban đầu là 123456 để thay đổi, sau đó nhập password mới mức 1 và mức 2 và xác nhận đã thay đổi thành công.



- Kiểm tra thông tin hệ thống

Tại mục kiểm tra thông tin hệ thống, cho biết thông tin điện áp nguồn lưới DC, điện áp ắc quy dự phòng, nhiệt độ bên trong tủ và điện áp nối đất. Cần kiểm tra các thông tin này để đảm bảo tủ báo cháy hoạt động ổn định và chính xác.



- Kiểm tra version firmware hệ thống

Tại mục này cho biết version của firmware tủ đang sử dụng và năm sản xuất của tủ.



b. Kiểm tra các sự kiện (logs)

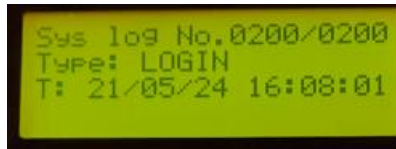
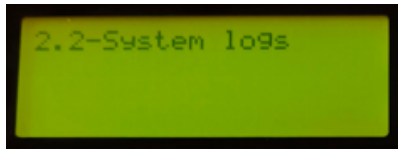
Trong bất cứ hệ thống nào, việc kiểm tra các sự kiện (logs) là rất quan trọng để tìm lỗi hệ thống, kiểm tra vị trí báo cháy hoặc các sự cố hệ thống. Tủ chia làm 3 loại Logs:

Alarm Logs: Xem lại các sự kiện báo cháy, ghi nhận tối đa 2000 logs. Dòng trên cùng hiển thị số thứ tự trên tổng số sự kiện báo cháy. Dòng thứ 2 là địa chỉ và zone báo cháy, Dòng thứ 3 là

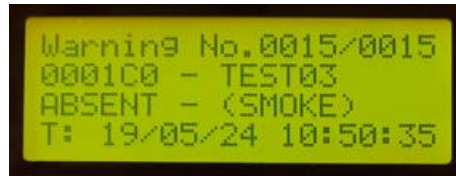
loại báo cháy khói, nhiệt,... và dòng cuối cùng là thời gian xảy ra sự cố báo cháy.



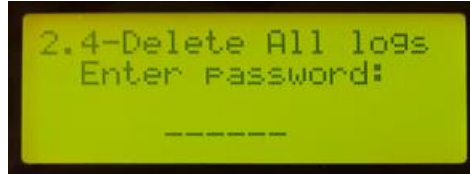
System Logs: Xem lại các sự kiện về hệ thống, ghi nhận tối đa 2000 logs, tương tự như sự kiện báo cháy, dòng trên cùng là số thứ tự trên tổng số sự kiện, dòng thứ 2 là loại sự kiện và dòng thứ 3 là thời gian ghi lại sự kiện.



Warning Logs: Xem lại các sự kiện cảnh báo, ghi nhận tối đa 4000 logs, bao gồm các cảnh báo về hệ thống như mất nguồn đầu vào, ác quy yếu hay cảnh báo mất kết nối cảm biến, ... Dòng trên cùng là số thứ tự trên tổng số sự kiện, dòng thứ 2 là địa chỉ và vị trí cảm biến, dòng thứ 3 là loại cảnh báo và dòng cuối cùng là thời gian ghi lại sự kiện.



Delete All Logs: Xóa hết các log ở cả 3 mục trên.



c. Cài đặt thiết bị

Tại mục cài đặt thiết bị có các cài đặt sau:

- + Add manual: Thêm thiết bị không dây bằng thủ công (đã biết địa chỉ cảm biến).
- + Auto create List: Thêm thiết bị cảm biến địa chỉ bằng cách quét các thiết bị đã nối dây.
- + Auto create Link: Thêm Loop cảm biến địa chỉ
- + Edit: Sửa tên cảm biến, loại cảm biến
- + Delete All: Xóa tất cả các cảm biến đã thêm

+ Code Reader: Đọc địa chỉ cảm biến không dây.

- *Add manual: Thêm thiết bị cảm biến không dây bằng phương pháp thủ công*

Sau khi có địa chỉ cảm biến, ta có thể thêm cảm biến bằng cách vào mục 3.1 thêm thiết bị cảm biến thủ công. Mục này rất có hiệu quả khi tiến hành thay tủ mới khi tủ cũ hỏng, lúc đó chúng ta không cần tháo cảm biến xuống để thêm thiết bị vào tủ mà chỉ cần biết địa chỉ của cảm biến.



- Tại dòng thứ 2, ta lần lượt ghi các thông tin cảm biến:

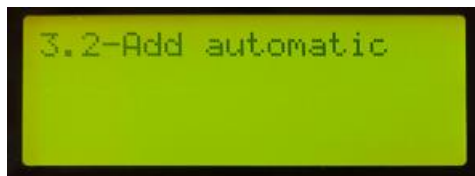
+ 000000: Địa chỉ cảm biến bằng chữ hoặc số, sử dụng phím 4 (sang trái), phím 6 (sang phải), phím lên/ xuống để ghi địa chỉ cảm biến.

+ NAMEXX: Ghi tên cảm biến, XX là số cảm biến

+ S: Loại cảm biến S(smoke), H (Heat)

+ E: Kích hoạt hoặc không kích hoạt cảm biến (E: Enable/ D: Disable).

- *Add automatic: Thêm thiết bị không dây tự động*



Tại mục này, ta có thể thêm thiết bị cảm biến bằng phương pháp tự động, không cần biết địa chỉ cảm biến. Để thực hiện thêm thiết bị không dây, trên mỗi thiết bị không dây thường có một nút ấn TEST. Khi thực hiện thêm thiết bị, ta chuyển sang màn hình 3.2. Add automatic, sau đó trên thiết bị ta ấn nút test, khi đó trên màn hình sẽ hiện địa chỉ cảm biến và cho phép ta sửa tên và kích hoạt hoặc không kích hoạt cảm biến vừa thêm.

- *Edit: Sửa cảm biến*

Mục này cho phép ta biết tổng số cảm biến không dây đã thêm, thay đổi tên, loại cảm biến đã thêm bằng cách sử dụng các phím 4(trái), phím 6 (phải), lên, xuống và phím Enter để thay đổi tên, loại của cảm biến.



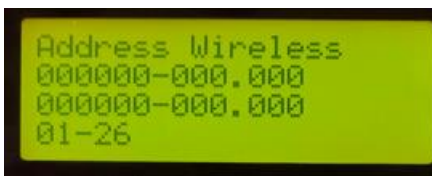
- *Delete All: Xóa toàn bộ cảm biến đã thêm*

Mục này cho phép xóa toàn bộ cảm biến đã thêm. Để xóa, từ yêu cầu mức truy nhập mức 2, sau khi ấn đúng password thì toàn bộ thiết bị cảm biến đã thêm sẽ bị xóa hết.



- *Code Reader: Đọc địa chỉ cảm biến không dây*

Tại mục này, ta có thể đọc địa chỉ của cảm biến không dây sau đó thêm thiết bị cảm biến không dây vào tủ tại mục 3.1. Thêm thiết bị không dây thủ công.



Thời gian để đọc địa chỉ cảm biến là 80s, hết chu kỳ 80s, tủ sẽ đọc lại địa chỉ cảm biến.

d. Cấu hình hệ thống

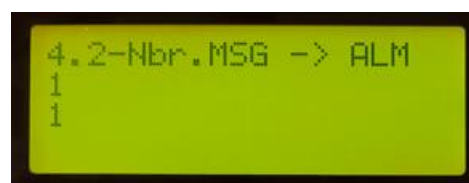
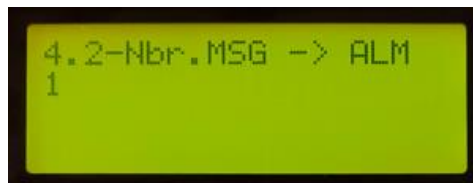
Tại mục Config – Cấu hình hệ thống, có các mục nhỏ sau:

- *RF Accuracy Level:* Mức điều chỉnh sóng RF được điều chỉnh từ mức 0 đến 20. Giá trị đặt càng thấp thì tủ nhận được sóng RF càng tốt nhưng càng nhiễu nhiễu và ngược lại nếu đặt giá trị càng cao thì ít nhiễu nhưng chất lượng RF của thiết bị phải thật tốt.



Để thay đổi giá trị cài đặt, ta ấn phím Enter, sau đó dùng phím Lên/xuống để đặt giá trị, cuối cùng xác nhận bằng phím Enter.

- *Nbr.MSG → ALM:* Số bản tin từ đầu báo bị bỏ qua. Phải nhận đc số bản tin > số này đc mới chuyển thành ALARM. Cái này để chống báo giả không dây. Ví dụ =1 -> sẽ bỏ qua 1 bản tin (tương đương bấm 1 lần nút test trên cảm biến). Để thay đổi giá trị cài đặt, ta ấn phím Enter, sau đó dùng phím Lên/xuống để đặt giá trị, cuối cùng xác nhận bằng phím Enter.

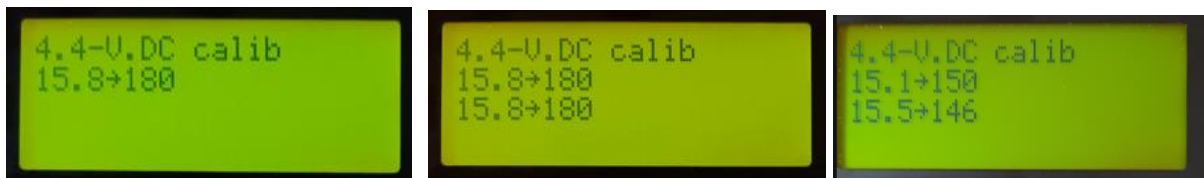


- *Time Cfm Alarm:* Thời gian xác nhận báo cháy tính từ lúc cảm biến báo cháy tác động, mặc định là 30s, mục này sử dụng để tránh báo động giả. Để thay đổi giá trị cài đặt, ta ấn phím Enter, sau đó dùng phím Lên/xuống để đặt giá trị, cuối cùng xác nhận bằng phím Enter.



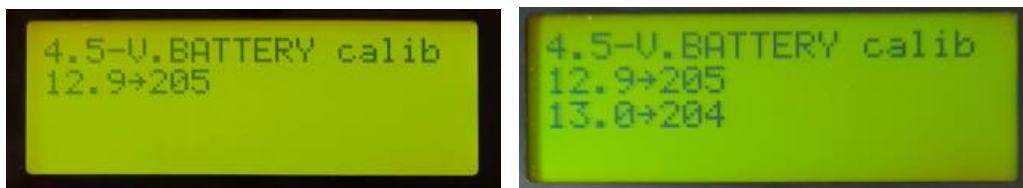
- *V.DC Calib*: Điều chỉnh điện áp một chiều đầu vào chuẩn. Mục này sử dụng để hiệu chỉnh điện áp đầu vào chuẩn thực tế để theo dõi giám sát nguồn điện trong quá trình hoạt động.

Để thực hiện hiệu chỉnh, ta dùng đồng hồ điện để thang đo điện áp một chiều DC đo điện áp thực tế nguồn cấp, sau đó vào mục 4.4 ấn Enter, dùng phím lên/xuống để thay đổi giá trị đặt (giá trị bên trái là giá trị điện áp, giá trị bên phải là giá trị đặt). Ấn phím Enter để xác nhận.

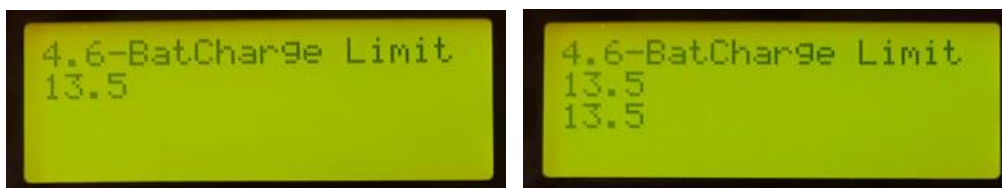


- *V.Battery Calib*: Điều chỉnh điện áp ắc quy dự phòng. Mục này sử dụng để hiệu chỉnh điện áp ắc quy dự phòng chuẩn thực tế để theo dõi giám sát nguồn điện trong quá trình hoạt động.

Để thực hiện hiệu chỉnh, ta dùng đồng hồ điện để thang đo điện áp một chiều DC đo điện áp thực tế ắc quy dự phòng, sau đó vào mục 4.5 ấn Enter, dùng phím lên/xuống để thay đổi giá trị đặt (giá trị bên trái là giá trị điện áp, giá trị bên phải là giá trị đặt). Ấn phím Enter để xác nhận.



- *BatCharge Limit*: Điện áp giới hạn sạc ắc quy. Mục này sử dụng để đặt giá trị giới hạn cho ắc quy dự phòng, tránh bị nạp quá mức dẫn đến hỏng ắc quy. Để thay đổi, dùng phím lên/xuống để thay đổi giá trị đặt, sau ấn phím Enter để xác nhận.



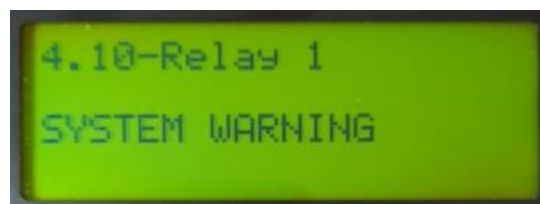
- *LCD always ON*: Cài đặt đèn màn hình LCD luôn sáng hoặc tắt sau một khoảng thời gian nhất định. Tùy chọn NO là đèn màn hình LCD sáng sau tắt mỗi khi ấn Enter, YES là đèn màn hình LCD luôn luôn sáng.



- *Time to RE-ALARM*: Thời gian báo động trở lại, mặc định là 2 phút. Cấu hình này mục đích kiểm tra cho đầu báo có dây. Đây là khoảng thời gian nếu đầu báo có dây tác động liên tục thì tủ sẽ kiểm tra sau khoảng thời gian đặt và ghi vào log.

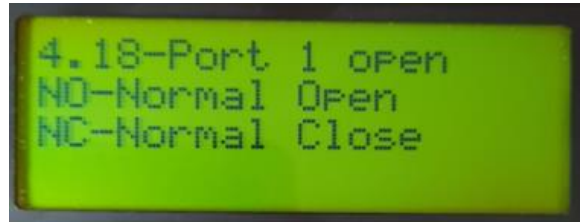
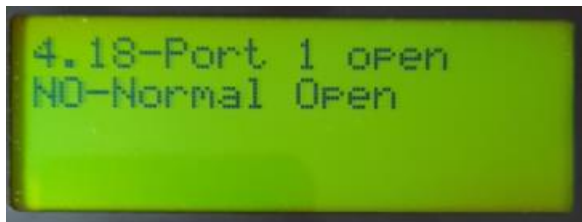


- *Relay*: Từ 4.10 đến mục 4.17 là cấu hình cho rơ le đầu ra. Trong tủ có 8 rơ le đầu ra có thể lập trình được. Các role này có thể lập trình tác động theo sự kiện báo cháy (FIRE), cảnh báo hệ thống (System Warning), cảnh báo nguồn (Power Warning), cảnh báo không dây (Wireless Warning).



- *Port X open/close*:

Mục này cấu hình cho 12 zone có dây, có thể sử dụng tín hiệu dạng NO (Normal Open) hoặc NC (Normal Close) để cảnh báo cháy.



- *P.0x Sensitive*:

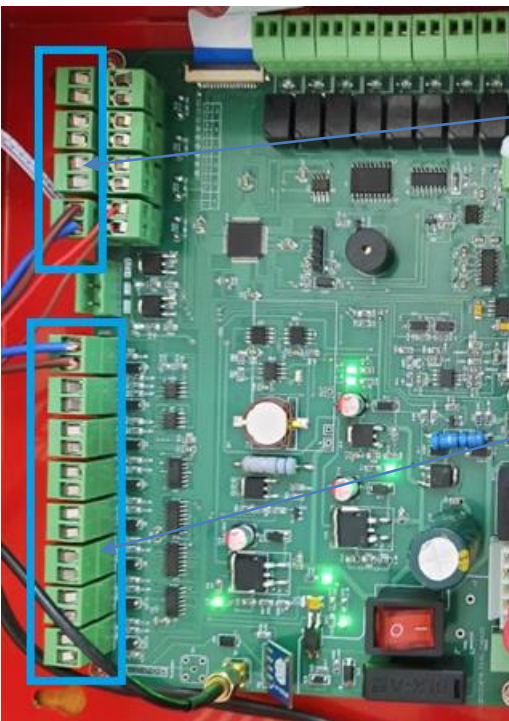
Mục này cấu hình cho 12 zone có dây, mục đích là hạn chế nhiễu. Khi có báo động liên tục ở zone trong khoảng thời gian cài đặt (ví dụ 2s) thì mới nhận là báo động.



4.2. Hướng dẫn đấu nối thiết bị

a. Cảm biến

- *Cảm biến loại 4 dây*: Với cảm biến loại 4 dây gồm 2 dây nguồn và 2 dây tín hiệu NO/NC, ta sử dụng nguồn bên trong tủ, nguồn có tích hợp chống ngắn mạch và quá dòng. Với nguồn 12VDC, cần chú ý đấu đúng chân âm (-) và chân dương (+) để tránh hỏng cảm biến. Với chân tín hiệu thì không cần phân biệt cực.



Cầu đấu nguồn 12VDC

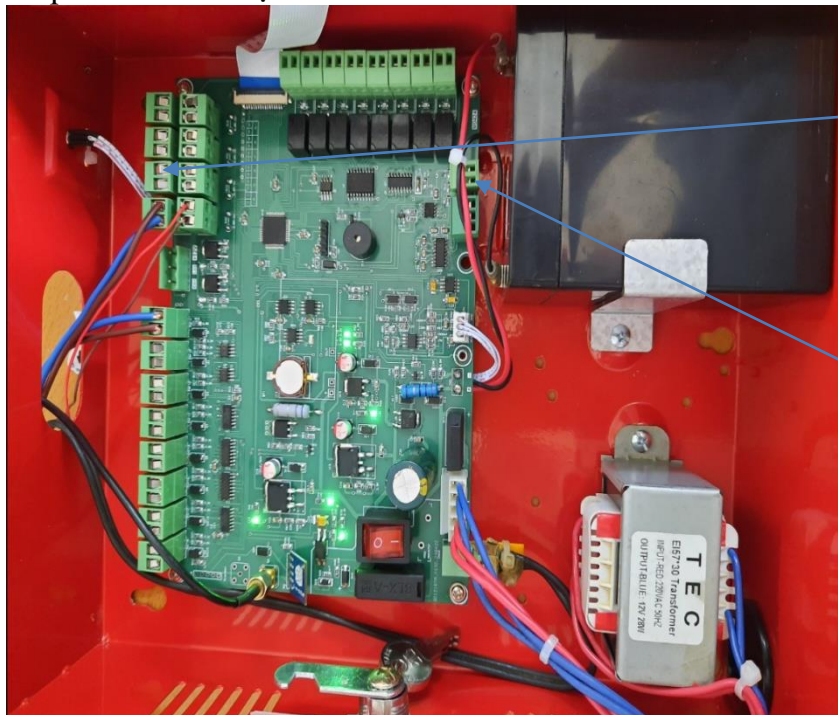
Cầu đấu 2 chân tín hiệu NO/NC

- *Cảm biến loại 2 dây*: Cảm biến loại 2 dây sử dụng nguồn dòng được đấu nối vào cầu đầu phía trên phần cầu đấu nguồn, không phân biệt cực.



Cầu đầu 2 chân cảm biến 2 dây

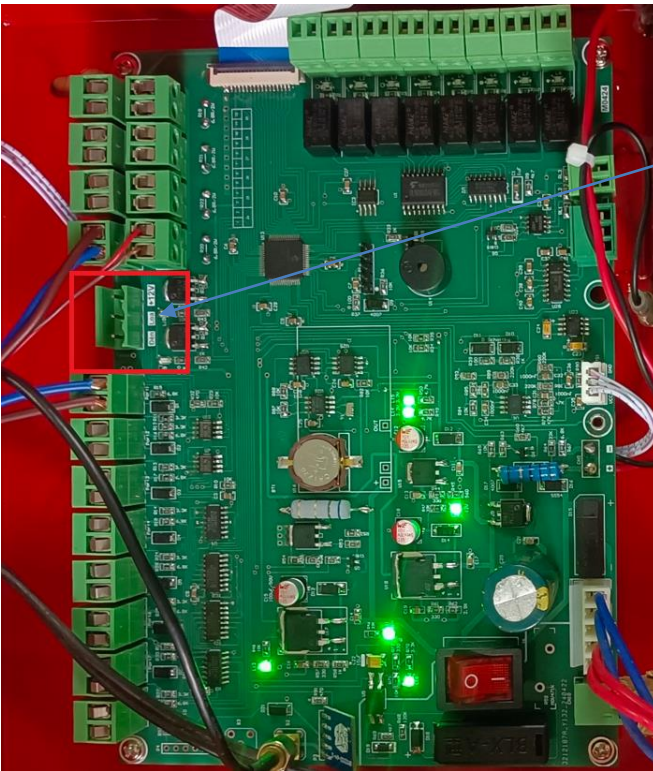
- Cảm biến địa chỉ: Cảm biến loại địa chỉ được kết nối 4 dây trong đó 2 dây nguồn và 2 dây tín hiệu A/B kết nối song song các cảm biến với nhau tạo thành một loop. Số lượng tối đa trên một loop là 255 thiết bị.



Cầu đầu 2 chân nguồn DC 12V

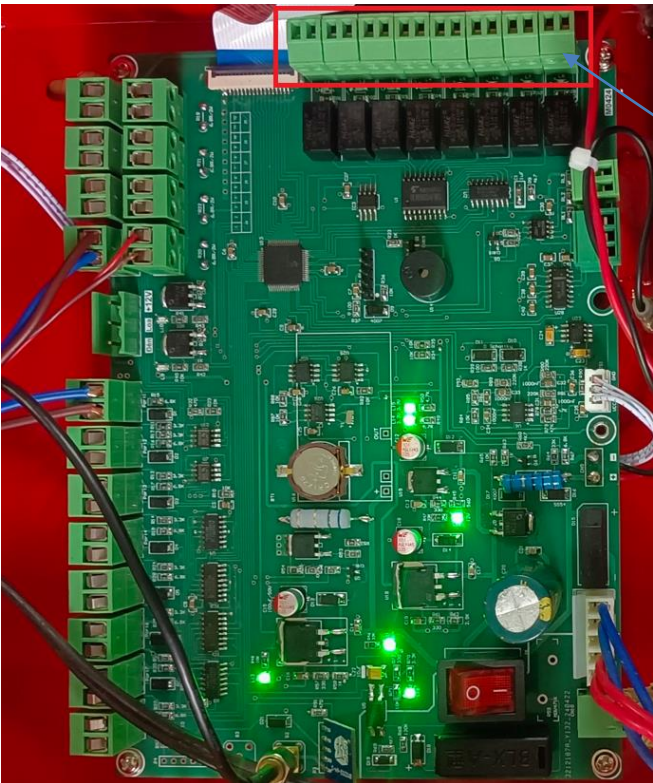
Cầu đầu tín hiệu A/B

b. Còi đèn: Còi đèn được đấu vào tủ ở cầu đầu giữa gồm các chân +12VDC, chân đèn và chân loa.



Cầu đầu cho còi và đèn ngoài

c. Rơ le đầu ra: Rơ le đầu ra lập trình được gồm 8 rơ le dòng max 2A cho các tín hiệu cảnh báo hệ thống, cảnh báo cháy, cảnh báo không dây,...



Cầu đầu cho rơ le ngoài

4.3. Hướng dẫn vận hành tủ báo cháy

a. Cài đặt, cấu hình tủ báo cháy

Sau khi đấu nối các thiết bị cảm biến, còi, rơ le đầu ra, kiểm tra theo đúng sơ đồ đấu nối của nhà sản xuất. Bật nguồn và thực hiện các bước cài đặt, cấu hình sau để tủ hoạt động.

Bật nguồn:

Trên bo mạch chủ có một công tắc nguồn nằm góc bên trái phía dưới bo mạch, sau khi đấu nối xong, bật công tắc, thiết bị sẽ khởi động, sau khi khởi động, màn hình LCD sẽ hiển thị trạng thái như sau:





Màn hình hiển thị như trên là tủ hoạt động bình thường, không có lỗi cảnh báo không dây, không có lỗi hệ thống.

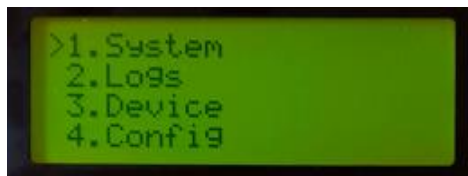
Cài đặt thời gian thực tế: Cài đặt theo mục 4.1.a Cài đặt hệ thống

Đặt lại mật khẩu: Cài đặt theo mục 4.1.a Cài đặt hệ thống

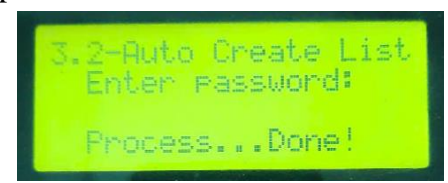
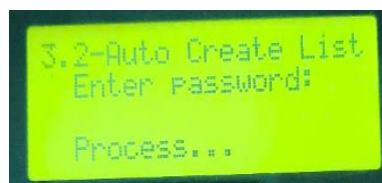
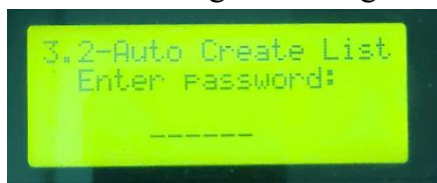
Kiểm tra các thông số hệ thống: Kiểm tra theo mục 4.1.a Cài đặt hệ thống, trong trường hợp đo thực tế thông số không đúng cần calib lại theo mục 4.1.d. Cấu hình hệ thống.

Thêm các đầu báo có dây:

- Phương án thêm tự động đầu báo địa chỉ: Kết nối có dây các cảm biến địa chỉ theo sơ đồ nối dây như trên. Sau đó, từ màn hình chính của tủ báo cháy, người sử dụng cần ấn nút , sau đó nhập mật khẩu mức 1 rồi ấn giữ 3s nút Enter  để vào chế độ cài đặt. Mật khẩu mức 1 mặc định của tủ là 000.



Vào mục 3.2. Auto Create List, nhập Pass cài đặt. Sau khi nhập Pass, cơ chế tự động dò tìm cảm biến địa chỉ được kích hoạt. Khi màn hình hiện lên Done! thì các cảm biến đã được thêm vào tủ. Sử dụng chức năng Edit để đặt tên cho vị trí cảm biến lắp đặt.



- Phương án thêm cảm biến có dây không địa chỉ: Với cảm biến có dây không địa chỉ thì ta chỉ cần nối dây theo sơ đồ hướng dẫn trên thì khi kích hoạt báo động, vùng zone đó sẽ tác động theo cảm biến tác động đã kết nối.

b. Hướng dẫn vận hành khi có báo động

- Khi có sự cố cháy, khói, đầu cảm biến tác động, hiển thị đèn còi tại chỗ đồng thời truyền tín hiệu xuống tủ báo cháy trung tâm.

- Tại tủ trung tâm, đèn báo Fire Alarm, đèn hiển thị địa chỉ cảm biến hoặc zone báo cháy sáng và trên màn hình LCD cũng hiển thị địa chỉ và tên địa chỉ/ zone báo cháy đồng thời còi đèn hoặc role đầu ra cài đặt FIRE sẽ tác động.



- Tiến hành kiểm tra zone báo cháy hoặc vị trí cảm biến báo cháy.

- Sau khi kiểm tra, xử lý sự cố, tiến hành tắt chuông và khôi phục trạng thái bình thường của tủ báo cháy:



- Ấn nút

- Màn hình sẽ hiển thị




- Nhập mật khẩu truy nhập mức 1 code 000 để khôi phục trạng thái bình thường hoạt động như ban đầu.

- CHÚ Ý:

- Để tắt âm từ tủ báo cháy, chúng ta ấn nút



- Để tắt toàn bộ chuông còi lớn cần khôi phục trạng thái bình thường.

- Để tác động khẩn cấp khi phát hiện cháy ta có thể ấn giữ nút SOS  trên mặt tủ báo cháy trong vòng 3s.

Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình cài đặt xin vui lòng liên hệ:

Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ và Dịch vụ Hệ thống AKS Việt Nam

Địa chỉ: Lô A4, Số 15B Đông Quan, phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội

Số điện thoại: 04.3998 2277/ 0989.136.384